TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **115/**2023/HS-PT
Ngày: 07-8-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lịnh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Bà Trần Thị Chọn

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thái T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

* *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Nguyễn Thái T,** sinh ngày 10/5/1981 tại huyện TH, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp ĐP, xã TĐA, huyện TH, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam. tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tấn, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Ngọc Thu (chết); có vợ là Nguyễn Thị Thúy Loan, sinh năm 1985 (đã ly hôn) và 02 người con, sinh năm 2001 và năm 2006; tiền án: ngày 25/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST, ngày 03/7/2022 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam: không (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thái T đã có tiền án 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Kênh 7 ngày 03/7/2022, chưa được xóa án tích. Khoảng 12 giờ ngày 29/12/2022, T tự ý lấy xe gắn máy biển kiểm soát 68LA-050.05 của con gái là Nguyễn Ngọc Nam Phương, ôm theo một con gà trống màu vàng, trọng lượng khoảng 2,6kg chạy từ nhà mình đến nhà ông Nguyễn Tấn Thành là chú của T ở Kinh 9A, xã Thạnh Đông để gửi. Khi đến nơi thì nhà của ông Thành không có ai ở nhà nên không gửi con gà được, sau đó T tiếp tục điều khiển xe đến ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Đông B với mục đích tìm mua gà trống về bán lại kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T đến trước nhà bà Lâm Thị Màu, trú tại ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Đông B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang nhìn thấy có một con gà trống của con bà Màu là anh Trần Thanh Miền đang đứng trong sân, cửa rào không đóng, T liền quay đầu xe lại đậu trước cổng rào nhà bà Màu, cột con gà ngoài xe rồi đi vào trong thì dây cột gà tuột ra nên con gà của T chạy vào sân đá với con gà trống của anh Miền, bà Màu thấy vậy đi ra nhìn thì T liền hỏi *"Phải gà của bà bác không? Có bán không?"* bà Màu trả lời không bán gà và đi vào trong nhà. Quan sát thấy không có ai, T nảy sinh ý định trộm cắp con gà trên, lúc này hai con gà đã rượt nhau theo đường bên hông ra phía sau nhà của bà Màu nên T đuổi theo và bắt được cả hai con gà (con gà của Trung và con gà của anh Miền) giấu vào trong áo phía trước bụng rồi nhanh chóng điều khiển xe chạy về hướng xã Thạnh Đông. Bà Màu trông thấy hành vi trộm gà của T nên điện thoại cho anh Miền biết để báo cho Công an xã. Nhận được tin báo, Công an xã Thạnh Đông B liên lạc phối hợp với Công an xã Thạnh Đông bắt quả tang T cùng vật chứng tại khu vực cầu Kinh 10, xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/2023/KL-HĐĐG, ngày 06/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Hiệp kết luận giá trị tài sản bị cáo Trung trộm của người bị hại là 256.500 đ (Hai trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST, ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái T 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/11/2022, bị cáo Nguyễn Thái T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo T có ý kiến thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng hành vi bị cáo thực hiện; giữ nguyên nội dung kháng cáo, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang có ý kiến:

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án 9 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Ngày 29/12/2022 Nguyễn Thái T lén lút bắt trộm con gà trống của ông Trần Thanh Miền, theo kết định giá xác định có giá trị là 256.500 đ (Hai trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm đồng). Mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông Miền dưới 2 triệu đồng nhưng trước đó ngày 25/5/2021 bị cáo đã bị Tòa án

nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/7/2022 chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản " theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Thấy rằng, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản không bao lâu thì lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Từ đó cho thấy bị cáo bất chấp pháp luật, không có ý thức tu sửa bản thân mặc dù đã phải chấp hành hình phạt tù trong trại giam một thời gian. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương, gây bức xúc, bất bình trong nhân dân. Do đó cần phải xử bị cáo hình phạt tù nghiêm khắc, cao hơn 6 tháng tù của bản án trước mới có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời mới đủ tác dụng cảnh tỉnh, răn đe, phòng ngừa chung. Từ đó cho thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 9 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và đặc biểm nhân thân của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt hoặc chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn hoặc cho hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có cơ sở để chấp nhận.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thái T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST, ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang:

2. Áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thái T** 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thái T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST, ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- CQĐT H (1)
- VKS H (1)
- Tòa án H Tân Hiệp (1)
- THHS H (1)
- Chi cục THADS H (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Lịnh